

Bản án số: 43/2018/HSST

Ngày 13/06/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Trung Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Công Ngư

2. Bà Cao Thị Thúy Nga

Thư ký phiên tòa : Bà Đỗ Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B: ông Đặng Văn Út – Kiểm sát viên trung cấp

Trong ngày 13/06/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2018/TLST-HS ngày 11/05/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 42/2018/QĐXXST- HS ngày 22/5/2018 đối với các bị cáo :

1. Bị cáo: NGUYỄN ANH T, Sinh năm: 1995

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đông Ph, xã Tiên Ph, huyện B, thành phố Hà Nội.

Trình độ văn hoá: 12/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Đức Đh, SN 1952, Con bà Trần Thị L, SN 1954.

Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 05/3/2018, bị tạm giữ từ ngày 05/3/2018 đến ngày 08/3/2018, hiện đang tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Bị cáo: KIỀU ĐỨC B, Sinh năm: 1993.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Thanh L, xã Tiên Ph, huyện B, thành phố Hà Nội.

Trình độ văn hoá: 9/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Kiều Văn Đ1, SN 1963, Con bà Nguyễn Thị H2, SN 1963.

Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 05/3/2018, bị tạm giữ từ ngày 05/3/2018 đến ngày 08/3/2018, hiện đang tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Bị cáo: HOÀNG VĂN Q , Sinh năm: 1992

ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Bằng L, xã Tiên Ph, huyện B, thành phố Hà Nội.

Trình độ văn hoá: 9/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Hoàng Văn Q1 (đã chết), Con bà Nguyễn Thị T1, SN : 1960.

Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38/QĐXP ngày 25/01/2011 của Công an huyện B xử phạt Q số tiền 1.000.000, đồng về hành vi "Đánh bạc". Ngày 27/01/2011, Q đã nộp tiền phạt .

Bị cáo bị bắt ngày 05/3/2018, bị tạm giữ từ ngày 05/3/2018 đến ngày 08/3/2018, hiện đang tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Bị cáo: NGUYỄN VĂN N, Sinh năm: 1994

Nơi ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Vị Nh, xã Tiên Ph, huyện B, Thành phố Hà Nội.

Trình độ văn hoá: 9/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Nguyễn Văn N1, SN 1966 , Con bà Nguyễn Thị N2, SN : 1970

Vợ: Đinh Thị P1, SN 1995 , Con: Nguyễn Gia B, SN 2014.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt ngày 05/3/2018, bị tạm giữ từ ngày 05/3/2018 đến ngày 14/3/2018, hiện đang tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Bị cáo: NGUYỄN TIẾN P , Sinh năm: 1992

Nơi ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Vị Nh, xã Tiên Ph, huyện B, thành phố Hà Nội.

Trình độ văn hoá: 9/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Nguyễn Văn K1, SN 1962 , Con bà Nguyễn Thị H3, SN : 1963

Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt ngày 05/3/2018, bị tạm giữ từ ngày 05/3/2018 đến ngày 14/3/2018, hiện đang tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

6. Bị cáo: NGUYỄN THÀNH TR , Sinh năm: 1991

ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Vị Nh, xã Tiên Ph, huyện B, thành phố Hà Nội.

Trình độ văn hoá: 12/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Nguyễn Viết Q2, SN 1963, Con bà Lê Thị L1, SN : 1963

Vợ: Phan Thị Giáng N2, SN: 1991, Con: 02 con. Con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt ngày 05/3/2018, bị tạm giữ từ ngày 05/3/2018 đến ngày 14/3/2018, hiện đang tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

7. Bị cáo: NGUYỄN TIẾN H1 , Sinh năm: 1995

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Vị Nh, xã Tiên Ph, huyện B, thành phố Hà Nội.

Trình độ văn hoá: 9/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Nguyễn Văn D2, SN 1962, Con bà Nguyễn Thị D3, SN : 1961

Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt ngày 05/3/2018, bị tạm giữ từ ngày 05/3/2018 đến ngày 14/3/2018, hiện đang tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

8. Bị cáo: NGUYỄN ĐỨC V, Sinh năm: 1987

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Vị Nh, xã Tiên Ph, huyện B, thành phố Hà Nội.

Trình độ văn hoá: 12/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Văn K2, SN 1962, Con bà Nguyễn Thị H4, SN : 1963

Vợ: Trần Thị T3 , Con: 03 con. Con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2017 ; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 34/2010/HSST ngày 22 và 26/4/2010 của Tòa án nhân dân huyện B xử phạt V 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng về tội "Đánh bạc" và phạt bổ sung 5.000.000,đồng. Ngày 22/7/2011, V đã nộp tiền án phí 200.000, đồng; đến ngày 21/7/2015, V đã nộp tiền phạt bổ sung 5.000.000, đồng.

Bị cáo bị bắt ngày 05/3/2018, bị tạm giữ từ ngày 05/3/2018 đến ngày 14/3/2018, tạm giam từ ngày 14/3/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an huyện B.

(Các bị cáo Nguyễn Anh T, Kiều Đức B, Hoàng Văn Q, Nguyễn Văn N, Nguyễn Tiến P, Nguyễn Thành Tr, Nguyễn Tiến H1 và Nguyễn Đức V có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 05/3/2018, tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện B phối hợp với Công an xã Tiên Ph phát hiện bắt quả tang 08 đối tượng gồm: Nguyễn Anh T, Kiều Đức B, Hoàng Văn Q, Nguyễn Thành Tr, Nguyễn Tiến H1, Nguyễn Tiến P, Nguyễn Văn N và Nguyễn Đức V đang có hành vi đánh bạc sát phạt bằng tiền dưới hình thức chơi “Liêng” tại quán Internet biển hiệu "Game Anh T" do Nguyễn Anh T làm chủ tại thôn Đông Ph - Tiên Ph - B. Tang vật thu giữ gồm số tiền 7.980.000 đồng là tiền các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc và 02 bộ bài T lơ khơ 52 Q.

Tại Cơ quan CSĐT-CA huyện B, các bị can đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 05/3/2018, Kiều Đức B, Nguyễn Tiến P, Nguyễn Thành Tr, Nguyễn Tiến H1, Nguyễn Văn N, Hoàng Văn Q và Nguyễn Đức V đến chơi điện tử tại quán Internet biển hiệu "Game Anh T" do Nguyễn Anh T làm chủ ở thôn Đông Ph - Tiên Ph - B. Tại đây, Ba, Phong, Trung, H1, Q, Ngọc đã rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền. Sau đó, Phong đưa cho H1 số tiền 20.000 đồng và H1 đã đi mua 02 bộ bài T lơ khơ 52 Q bài làm công cụ đánh bạc. Các đối tượng đề nghị Nguyễn Anh T cho các đối tượng đánh bạc tại quán của T, T đồng ý và dẫn các đối tượng đi vào phòng ngủ của T bên trong quán Internet. Tại đây, Nguyễn Anh T đã sử dụng 900.000 đồng cùng với Kiều Đức B, Nguyễn Thành Tr và Nguyễn Tiến P đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi ba cây, quy ước chơi đánh bạc như sau: Lấy ra 36 lá bài T lơ khơ từ A đến 9, bỏ 10, J, Q, K để chơi, 04 người chơi mỗi ván mỗi cửa đặt ít nhất là 50.000 đồng rồi nhà cái chia cho mỗi cửa ba lá bài. Sau đó tính điểm rồi lấy hàng đơn vị làm điểm. "Mười" là cao nhất có ba Q bài cộng lại được tổng điểm là 10, 20. Nếu bằng điểm nhau thì sẽ tính chất theo thứ tự Rô, Cơ, Tép, Bích (Rô cao nhất, Bích bé nhất). Tỷ lệ 1 ăn 1, "Mười" ăn gấp đôi. Ai được "Mười" ván trước thì sẽ được làm "Chương" - nhà cái ván tiếp theo.

Chơi được một lúc thì T hết tiền, lúc này các đối tượng gồm: Kiều Đức B, Nguyễn Tiến P, Nguyễn Thành Tr, Hoàng Văn Q, Nguyễn Văn N và Nguyễn Tiến H1 chuyển sang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi "Liêng". Nguyễn Đức V ngồi cạnh H1 và có đưa cho H1 tổng cộng 250.000 đồng để H1 tham gia đánh bạc. Các con bạc quy ước chơi "Liêng" như sau: Lấy một bộ

bài T lơ khơ đủ 52 Q bài để chơi. Trước mỗi ván chơi, người chơi đều đặt 10.000 đồng xuống chiếu bạc (gọi là tiền gà), về sau tiền gà tăng dần lên 20.000 đồng và cuối cùng là đến 50.000 đồng. Sau đó, người cầm cái (là người thắng ở ván trước) sẽ chia cho mỗi người chơi 03 Q bài, người chơi lên bài, tự tính điểm. Nếu con bạc nào lên được Sáp là lớn nhất (Sáp là 03 Q bài giống nhau như 222<333< ... <KKK<AAA) ; sau Sáp là Liêng (Liêng là 03 Q bài nối tiếp nhau như: A23<234< ... <QKA) rồi đến Ảnh còn gọi là Đĩ (Ảnh là 03 Q bài thuộc J, Q, K có 02 Q bài giống nhau như JJQ, JJK, QQJ,...) và cuối cùng là tính điểm (Quy ước A (át) =1; Từ 10, J, Q, K = 0 rồi lấy hàng đơn vị làm điểm, nhỏ nhất là 0, rồi 1<2<3... đến 9). Nếu người chơi cùng được giống nhau (cùng Sáp, cùng Liêng, cùng Ảnh, cùng bằng điểm) thì sẽ so sánh về chất theo thứ tự lớn đến nhỏ là Rô, Cơ, Bích, Tép. Tùy theo bài của mình, các con bạc sẽ đặt tiền tố theo quy định: Người thắng ván trước được chơi đầu tiên rồi lần lượt theo chiều từ trái qua phải ngược chiều kim đồng hồ, sau khi tố thêm nếu con bạc nào theo thì đặt thêm số tiền mà người trước đó tố và số tiền tố sẽ tăng theo các lần tố của các con bạc (Các con bạc tố thêm bao nhiêu tiền tùy ý nhưng không quá 200.000 đồng/lần). Còn con bạc nào không theo thì úp bài sẽ bị thua số tiền cược trước đó và số tiền gà ban đầu. Sau khi đặt tiền xong không có ai tố thêm thì các con bạc sẽ hạ bài và so sánh điểm, ai cao nhất sẽ thắng được số tiền đặt cược và tiền gà.

Qua quá trình đánh bạc, Q cầm theo 2.600.000 đồng, Ba cầm theo 1.000.000 đồng, Tr cầm theo 1.000.000 đồng, T cầm theo 900.000 đồng, H1 cầm theo 800.000 đồng, N cầm theo 730.000 đồng, P cầm theo 700.000 đồng và V cầm theo 250.000 đồng, các đối tượng đánh bạc nhiều ván, có ván thắng, ván thua, đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng CQĐT thu giữ gồm:

- Số tiền 7.980.000 đồng là tiền các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- 02 bộ bài T lơ khơ.

Đối với vật chứng là tiền, VKSND huyện B đã ra quyết định chuyển vật chứng yêu cầu Cơ quan CSĐT-CA huyện B chuyển đến tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện B tại Kho bạc nhà nước tại huyện B, còn 02 bộ bài T lơ khơ chuyển đến Kho vật chứng của cơ quan Thi hành án dân sự huyện B để phục vụ quá trình giải quyết án.

* Bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 11/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo Nguyễn Anh T, Kiều Đức B,

Hoàng Văn Q, Nguyễn Văn N, Nguyễn Tiến P, Nguyễn Thành Tr, Nguyễn Tiến H1 và Nguyễn Đức V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS 2015;

Đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Áp dụng : khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015:

- Xử phạt Nguyễn Đức V từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 05/3/2018. Hoàng Văn Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù . Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000,đ đến 15.000.000,đ.

2/ Áp dụng : khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS năm 2015. Xử phạt Nguyễn Anh T từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng . Phạt bổ sung 25.000.000,đ đến 30.000.000,đ . Xử phạt Nguyễn Tiến H1 , Nguyễn Văn N , Kiều Đức B , Nguyễn Thành Tr , Nguyễn Tiến P từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Phạt bổ sung từ 15.000.000,đ đến 20.000.000,đ.

Về vật chứng vụ án:

* Đề nghị Tịch thu tiêu hủy: - 02 bộ bài T lơ khơ.

* Đề nghị tịch thu xung công quỹ Nhà nước : Số tiền 7.980.000 đồng là tiền các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Về án phí: Áp dụng điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Anh T, Kiều Đức B, Hoàng Văn Q, Nguyễn Văn N, Nguyễn Tiến P, Nguyễn Thành Tr, Nguyễn Tiến H1 và Nguyễn Đức V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định: Ngày 05/3/2018, Nguyễn Anh T, Kiều Đức B, Hoàng Văn Q, Nguyễn Thành Tr, Nguyễn Tiến H1, Nguyễn Tiến P, Nguyễn Văn N và Nguyễn Đức V đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền tại quán Internet biển hiệu "Game Anh T" ở thôn Đông Ph - Tiên Ph - B với tổng số tiền đánh bạc là 7.980.000 đồng và bị Công an huyện B đã bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 02 bộ bài T lơ khơ và số tiền 7.980.000 đồng (Bảy triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng). Hành vi trên của Nguyễn Anh T, Kiều Đức B, Hoàng Văn Q, Nguyễn Văn N, Nguyễn Tiến P, Nguyễn Thành Tr, Nguyễn Tiến H1 và Nguyễn Đức V đã phạm vào tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 321 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự công cộng, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương. Do vậy cần phải xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục riêng và bài học cảnh tỉnh chung.

Trong vụ án án có nhiều bị cáo cùng tham gia đánh bạc, do vậy Hội đồng xét xử phải đánh giá đúng tính chất, mức độ, vai trò, hành vi phạm tội của từng bị cáo để áp dụng từng hình phạt cho phù hợp.

Xét vai trò tham gia trong vụ án của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Nguyễn Anh T là chủ nhà, đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại quán của T và đã sử dụng 900.000,đồng để đánh bạc . Tiếp theo là Hoàng Văn Q mang theo 2.600.000,đồng , Kiều Đức B cầm theo 1.000.000,đồng, Nguyễn Thành Tr cầm theo 1.000.000, đồng, Nguyễn Văn N cầm theo 730.000,đồng, Nguyễn Tiến P cầm theo

700.000,đồng và Nguyễn Đức V cầm theo 250.000,đồng có đưa cho Nguyễn Tiến H1 để đánh bạc.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Bị cáo Nguyễn Tiến H1, Nguyễn Anh T, Kiều Đức B, Nguyễn Thành Tr, Nguyễn Văn N, Nguyễn Tiến P, Hoàng Văn Q: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 để giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Nguyễn Anh T có bố đẻ là thương binh hạng 3/4 nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 để giảm nhẹ hình phạt.

Về nhân thân:

Bị cáo Nguyễn Đức V là người có nhân thân xấu:

- Bản án số 34/2010/HSST ngày 22 và 26/4/2010 của Tòa án nhân dân huyện B xử phạt Nguyễn Đức V 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng về tội "Đánh bạc" và phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Ngày 22/7/2011, V đã nộp tiền án phí 200.000 đồng; đến ngày 21/7/2015, V đã nộp tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

Bị cáo Hoàng Văn Q cũng là người có nhân thân xấu:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38/QĐXP ngày 25/01/2011 của Công an huyện B xử phạt Hoàng Văn Q số tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Đánh bạc". Ngày 27/01/2011, Q đã nộp tiền phạt .

Xét tính chất của vụ án , qua phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Đức V và Hoàng Văn Q ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo . Còn các bị cáo khác chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền theo Điều 35 BLHS 2015 là đủ sức giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt. Các bị cáo bị Tòa án áp dụng hình phạt tiền theo vai trò tham gia trong vụ án.

Tại khoản 3 Điều 321 BLHS quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. HĐXX thấy rằng cần thiết phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Văn Q . Miễn phạt bổ sung cho Nguyễn Đức V do điều kiện kinh tế khó khăn.

Về vật chứng:

* Cần tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài T lơ khơ.

* Cần tịch thu xung công quỹ Nhà nước : Số tiền 7.980.000 đồng là tiền các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Anh T, Kiều Đức B, Hoàng Văn Q, Nguyễn Văn N, Nguyễn Tiến P, Nguyễn Thành Tr, Nguyễn Tiến H1 và Nguyễn Đức V** phạm tội **“Đánh bạc”**

1/ Áp dụng : Khoản 1 Điều 321; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015: Xử phạt **Nguyễn Đức V 06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 05/3/2018.

2/ Áp dụng : Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015: Xử phạt **Hoàng Văn Q 06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/3/2018 đến 08/3/2018. Phạt bổ sung bị cáo **Q 10.000.000,đ (Mười triệu đồng)**.

3/ Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 BLHS năm 2015: Xử phạt **Nguyễn Anh T 40.000.000,đ (Bốn mươi triệu đồng)**

4/ Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm s,i khoản 1 Điều 51; Điều 35 BLHS năm 2015:

- Xử phạt **Nguyễn Thành Tr 20.000.000,đ (Hai mươi triệu đồng)**

- Xử phạt **Nguyễn Văn N 20.000.000,đ (Hai mươi triệu đồng)**

- Xử phạt **Nguyễn Tiến P 20.000.000,đ (Hai mươi triệu đồng)**

- Xử phạt **Kiều Đức B 20.000.000,đ (Hai mươi triệu đồng)**

- Xử phạt **Nguyễn Tiến H1 20.000.000,đ (Hai mươi triệu đồng)**

5/ **Về tang vật:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

* Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài T lơ khơ.

* Tịch thu xung công quỹ Nhà nước số tiền : 7.980.000 đồng (*Bảy triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng*) là tiền các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc. Hiện đang thu giữ tại TK 3949.0.1052741 của Chi cục Thi hành án huyện B tại KBNN huyện B .

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, thành phố Hà Nội ngày 30/5/2018)

6/ Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Bị cáo Nguyễn Anh T, Kiều Đức B, Hoàng Văn Q, Nguyễn Văn N, Nguyễn Tiến P, Nguyễn Thành Tr, Nguyễn Tiến H1 và Nguyễn Đức V mỗi bị cáo phải chịu 200.000,đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm .

7/ Về Quyền kháng cáo bản án:

Các Bị cáo, Nguyễn Anh T, Kiều Đức B, Hoàng Văn Q, Nguyễn Văn N, Nguyễn Tiến P, Nguyễn Thành Tr, Nguyễn Tiến H1 và Nguyễn Đức V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- Thi hành án huyện Ba Vì; Sở tư phápTP;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Trung Thành